

ỦY BAN NHÂN DÂN QUẬN 12

**ỦY BAN NHÂN DÂN
QUẬN 12**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 11/2010/QĐ-UBND-NV

Quận 12, ngày 17 tháng 9 năm 2010

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc phê duyệt Điều lệ tổ chức và hoạt động
Hội Cựu Thanh niên xung phong quận 12**

ỦY BAN NHÂN DÂN QUẬN 12

Căn cứ Luật Tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân ngày 26 tháng 11 năm 2003;

Căn cứ Nghị định số 45/2010/NĐ-CP ngày 21 tháng 4 năm 2010 của Chính phủ quy định về tổ chức, hoạt động và quản lý hội;

Căn cứ Quyết định số 1183/QĐ-UBND ngày 23 tháng 3 năm 2007 của Ủy ban nhân dân thành phố Hồ Chí Minh về cho phép thành lập Hội Cựu Thanh niên xung phong quận 12;

Xét Biên bản Đại hội đại biểu Hội Cựu Thanh niên xung phong quận 12 nhiệm kỳ II (2010 - 2015), được tổ chức ngày 06 tháng 6 năm 2010 Hội trường Ủy ban nhân dân phường Thới An (quận 12);

Xét Công văn số 14/CV-TNXP ngày 02 tháng 7 năm 2010 của Hội Cựu Thanh niên xung phong quận và đề nghị của Trưởng Phòng Nội vụ,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Nay phê duyệt Điều lệ tổ chức và hoạt động của Hội Cựu Thanh niên xung phong quận.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực sau 07 ngày, kể từ ngày ký.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân quận, Trưởng Phòng Nội vụ, Chủ tịch Hội Cựu Thanh niên xung phong quận, Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Trần Ngọc Hồ

ỦY BAN NHÂN DÂN
QUẬN 12

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

ĐIỀU LỆ

Tổ chức và hoạt động

Hội Cựu Thanh niên xung phong quận 12

*(Ban hành kèm theo Quyết định số 11/2010/QĐ-UBND-NV
ngày 17 tháng 9 năm 2010 của Ủy ban nhân dân quận 12)*

Chương I

QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Hội Cựu Thanh niên xung phong quận 12 là một tổ chức xã hội gắn với nhiệm vụ của Nhà nước, tập hợp các lực lượng cựu thanh niên xung phong đã tham gia và hoàn thành nhiệm vụ trong hai cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp và đế quốc Mỹ, lực lượng cựu thanh niên xung phong trong thời kỳ xây dựng, bảo vệ Tổ quốc sau ngày miền Nam hoàn toàn giải phóng - thống nhất đất nước đang sống và làm việc tại quận 12. Hội tiếp tục phát huy bản chất, truyền thống tốt đẹp của lực lượng thanh niên xung phong Việt Nam do Bác Hồ sáng lập, giáo dục, rèn luyện; đã lập công xuất sắc trong các cuộc kháng chiến bảo vệ Tổ quốc, giải phóng dân tộc và xây dựng đất nước, được Đảng, Nhà nước tuyên dương Anh hùng Lực lượng vũ trang nhân dân.

Điều 2. Hội Cựu Thanh niên xung phong quận 12 là thành viên của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam quận 12, là hội thành viên của Hội Cựu Thanh niên xung phong thành phố Hồ Chí Minh; gắn bó mật thiết với Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh quận 12 và lực lượng Thanh niên xung phong thành phố. Hội đại diện nguyện vọng chính đáng, hợp pháp của các thế hệ cựu thanh niên xung phong, đoàn kết giúp nhau xóa đói giảm nghèo; nêu gương sáng trong cuộc sống, góp phần giáo dục truyền thống cho thế hệ trẻ. Là nhân chứng lịch sử làm chỗ dựa cho chính quyền nghiên cứu giải quyết các chính sách đối với Hội Cựu Thanh niên xung phong.

Chương II

TÊN GỌI - TÔN CHỈ - MỤC ĐÍCH NGUYÊN TẮC TỔ CHỨC VÀ HOẠT ĐỘNG

Điều 3. Tên gọi, địa điểm

- Hội có tên gọi là: “Hội Cựu Thanh niên xung phong quận 12”

- Địa điểm Hội đặt trụ sở tại: Văn phòng Ban điều hành khu phố 2 - phường Thới An, đường TA 32, khu phố 2, phường Thới An, quận 12.

Điều 4. Tôn chỉ - mục đích của Hội

1. Tập hợp và đoàn kết các cán bộ, đội viên thanh niên xung phong đã hoạt động trong thời kỳ kháng chiến chống Pháp, chống Mỹ, trong thời kỳ xây dựng bảo vệ Tổ quốc sau năm 1975 đã xuất ngũ hoặc chuyển ngành. Hội cũng tập hợp đoàn kết với cán bộ Đoàn Thanh niên Cộng sản các thời kỳ đã đóng góp nhiều công sức cho thanh niên xung phong đang sống và làm việc tại quận 12.

2. Thực hiện những hoạt động thiết thực để bảo vệ quyền lợi hợp pháp của hội viên, làm chỗ dựa pháp lý để chính quyền nghiên cứu và giải quyết các trường hợp về chính sách đối với cựu thanh niên xung phong.

3. Phát huy bản chất, truyền thống tốt đẹp của thanh niên xung phong các thời kỳ để cùng Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh và lực lượng thanh niên xung phong thành phố giáo dục thế hệ trẻ tinh thần xung phong, tình nguyện hoàn thành các nhiệm vụ của Đảng và Nhà nước giao phó.

Điều 5. Nguyên tắc tổ chức và hoạt động

Hội tổ chức và hoạt động theo nguyên tắc tự nguyện, dân chủ, hiệp thương và đồng thuận.

Hội hoạt động theo đúng Điều lệ đã được Ủy ban nhân dân quận phê duyệt.

Hội có tư cách pháp nhân, có con dấu và tài khoản riêng, là một tổ chức tự quản và tự chịu trách nhiệm trước pháp luật.

Chương III

NHIỆM VỤ - QUYỀN HẠN

Điều 6. Hội Cựu Thanh niên xung phong quận 12 có nhiệm vụ

1. Động viên giúp đỡ hội viên phấn đấu vươn lên để có cuộc sống hạnh phúc, vui tươi, sống có ích cho bản thân, cho gia đình và xã hội. Đẩy mạnh các hoạt động nghĩa tình đồng đội, giúp nhau xóa tình trạng đói nghèo trong gia đình Hội Cựu Thanh niên xung phong, tổ chức thực hiện các chính sách của Nhà nước quy định cho thanh niên xung phong.

2. Phát huy truyền thống và bản chất tốt đẹp của thanh niên xung phong, động viên sức lực, trí tuệ, kinh nghiệm công tác để tham gia các phong trào thi đua yêu nước do Đảng, Chính phủ, Mặt trận, các đoàn thể chính trị xã hội phát động. Hội cùng với Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể nhân dân tham gia xây dựng Đảng, xây dựng chính quyền, tích cực tham gia các phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa”, đấu tranh phòng, chống các tệ nạn xã hội, các hành vi vi phạm pháp luật, góp phần bảo vệ an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội.

3. Triển khai các biện pháp sưu tầm, phát hiện các trường hợp tổn động về chính sách đối với cựu thanh niên xung phong, giúp chính quyền hoàn thiện các chính sách với cựu thanh niên xung phong, thẩm định về xác lập hồ sơ đề nghị các cơ quan có thẩm quyền giải quyết. Tiến hành việc thu thập thông tin về nơi đồng đội hy sinh, tổ chức việc đi tìm và quy tập hài cốt liệt sĩ thanh niên xung phong theo quy định của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội.

4. Phối hợp với Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh và Lực lượng Thanh niên xung phong thành phố tiến hành các biện pháp giáo dục truyền thống thanh niên xung phong cho thanh, thiếu niên của quận, tổ chức thực hiện những nhiệm vụ giáo dục thanh niên do Đảng và Nhà nước giao phó.

5. Hội chịu hướng dẫn kiểm tra, thanh tra của các cơ quan nhà nước có thẩm quyền trong việc tuân thủ pháp luật.

6. Định kỳ hàng năm Hội phải báo cáo tình hình tổ chức và hoạt động của Hội cho Hội Cựu Thanh niên xung phong thành phố, Ủy ban nhân dân quận 12 và Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam quận 12.

Điều 7. Quyền hạn của Hội

1. Hội Cựu Thanh niên xung phong quận tổ chức theo Nghị định số 88/2003/NĐ-CP ngày 30 tháng 7 năm 2003 của Chính phủ; Điều lệ Hội Cựu Thanh niên xung phong thành phố Hồ Chí Minh và Quyết định số 155/2005/QĐ-UBND ngày 22 tháng 8 năm 2005 của Ủy ban nhân dân thành phố và Điều lệ Hội Cựu Thanh niên xung phong.

2. Hội được tham gia ý kiến vào các văn bản pháp luật có liên quan đến thanh niên xung phong, kiến nghị với các tổ chức Đảng và Nhà nước có thẩm quyền về các vấn đề liên quan đến chính sách, chế độ đối với cựu thanh niên xung phong, có quyền đề đạt những tâm tư, nguyện vọng của cựu thanh niên xung phong đến cơ quan Đảng, Nhà nước, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức khác có liên quan.

3. Hội được gây quỹ trên cơ sở hội phí của hội viên và các nguồn thu từ hoạt động kinh doanh, dịch vụ... theo quy định của pháp luật. Hội được nhận nguồn tài trợ hợp pháp của các tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước theo quy định của pháp luật.

Chương IV **HỘI VIÊN**

Điều 8. Tiêu chuẩn hội viên, thể thức vào hội, ra hội

1. Tiêu chuẩn và điều kiện để trở thành hội viên: cựu thanh niên xung phong đã tham gia và hoàn thành nhiệm vụ qua các thời kỳ kháng chiến chống Pháp, chống Mỹ, thời kỳ xây dựng bảo vệ Tổ quốc sau 1975 và cán bộ Đoàn Thanh niên Cộng sản đã đóng góp nhiều công sức cho Thanh niên xung phong các thời kỳ đang sống và làm việc tại quận 12, tán thành Điều lệ Hội, tự nguyện được xem xét và kết nạp làm hội viên.

2. Hội viên muốn xin ra khỏi Hội phải báo cáo nêu rõ lý do để Ban chấp hành Hội xem xét và báo cáo lên Ban chấp hành Hội quyết định.

Điều 9. Quyền và nghĩa vụ của hội viên

1. Hội viên có quyền sinh hoạt, trong các tổ chức Hội, được quyền ứng cử, đề cử vào Ban chấp hành Hội, đề đạt nguyện vọng, kiến nghị với các tổ chức Đảng, chính quyền Mặt trận Tổ quốc về tâm tư nguyện vọng có liên quan đến chính sách đối với Hội Cựu Thanh niên xung phong.

2. Hội viên có quyền đề nghị với Hội giúp đỡ về tinh thần, vật chất khi gặp khó khăn theo khả năng của Hội.

3. Hội viên có nghĩa vụ tham gia các sinh hoạt, mọi hoạt động nghĩa tình đồng đội, giữ vững và trau dồi đạo đức, nêu gương tốt thanh niên xung phong để giáo dục con cháu trong gia đình, góp phần giáo dục thế hệ trẻ. Trường hợp gặp khó khăn không thể tham gia sinh hoạt, hoạt động phải báo cáo với Hội.

Chương V **TỔ CHỨC BỘ MÁY QUẢN LÝ VÀ ĐIỀU HÀNH**

Điều 10. Hệ thống tổ chức của Hội

- Ở thành phố là Hội Cựu Thanh niên xung phong thành phố Hồ Chí Minh.
- Ở quận, huyện là Hội Cựu Thanh niên xung phong quận, huyện.

Điều 11. Tổ chức bộ máy của Hội

- Đại hội Đại biểu.
- Ban chấp hành Hội.
- Ban Thường vụ Hội: Chủ tịch, các Phó Chủ tịch và các ủy viên.
- Văn phòng Hội.
- Các ban của Hội gồm: Ban Kiểm tra, Ban Tổ chức - Chính sách, Ban Tuyên huấn - Đối ngoại, Ban Kinh tế.
- Các chi hội, các đơn vị trực thuộc thành lập theo quy định của Nhà nước.

Điều 12. Đại hội

1. Đại hội Đại biểu Hội Cựu Thanh niên xung phong quận 12 là cơ quan có thẩm quyền cao nhất của Hội.

- Nhiệm kỳ của Ban chấp hành Hội là 5 năm, chi hội là 2 năm 6 tháng khi cần thiết có thể triệu tập sớm hoặc muộn hơn, nhưng không quá 1 năm hoặc 2/3 số ủy viên BCH Hội yêu cầu.

2. Nhiệm vụ chính của Đại hội đánh giá kết quả thực hiện Nghị quyết của nhiệm kỳ, quyết định chương trình công tác của nhiệm kỳ tiếp theo, sửa đổi, bổ sung Điều lệ Hội (nếu có).

- Thảo luận góp ý báo cáo kiểm điểm của Ban chấp hành và Ban Kiểm tra.
- Thảo luận và phê duyệt quyết toán tài chính và kế hoạch tài chính nhiệm kỳ tới.
- Bầu cử Ban chấp hành, Ban Thường vụ, Chủ tịch, Phó Chủ tịch và Ban Kiểm tra.
- Thảo luận và thông qua Nghị quyết của Đại hội.

3. Các Nghị quyết, Quyết định của Đại hội được biểu quyết bằng hình thức giơ tay và được coi là hợp lệ khi có trên 1/2 số đại biểu chính thức có mặt tán thành.

Điều 13. Ban chấp hành

1. Ban chấp hành là cơ quan cao nhất của Hội giữa 2 nhiệm kỳ Đại hội; họp thường kỳ 2 lần/năm, họp bất thường khi cần thiết (do BTV Hội triệu tập).

2. Số lượng Ủy viên Ban chấp hành do Đại hội quyết định. Ban chấp hành bầu ra Ban Thường vụ, có Chủ tịch và các Phó Chủ tịch.

3. Danh sách các Ủy viên đề cử và ứng cử vào Ban chấp hành phải được Ban chấp hành thông qua. Trường hợp cần bổ sung, thay thế các Ủy viên Ban chấp hành trong số lượng Ủy viên đã được Đại hội thông qua, Ban chấp hành được bầu bổ sung Ủy viên mới do Ban Thường vụ Hội giới thiệu.

4. Ban chấp hành có nhiệm vụ và quyền hạn:

- Bầu cử, bãi miễn và bổ sung các chức danh lãnh đạo Hội: Chủ tịch, các Phó Chủ tịch, Ủy viên Ban Thường vụ, Trưởng Ban Kiểm tra và Ủy viên Ban chấp hành.
- Quyết định các chương trình công tác hàng năm.
- Quyết định các biện pháp thực hiện Nghị quyết của Đại hội.
- Quy định các nguyên tắc, chế độ quản lý, sử dụng tài chính tài sản của Hội.
- Thông qua kế hoạch và quyết toán tài chính của nhiệm kỳ và hàng năm của Hội.
- Chuẩn bị nội dung, chương trình và các tài liệu trình Đại hội (kể cả Đại hội bất thường).
- Quyết định triệu tập Đại hội.

Điều 14. Ban Thường vụ

1. Ban Thường vụ là cơ quan thay mặt Ban chấp hành giữa hai kỳ họp. Ban Thường vụ gồm Chủ tịch, các Phó Chủ tịch, một số Ủy viên Thường vụ do Ban chấp hành bầu.

2. Ban Thường vụ 3 tháng họp 1 lần.

3. Ban Thường vụ có các quyền hạn và nhiệm vụ sau:

- Thay mặt Ban chấp hành điều hành công tác Hội giữa kỳ họp. Tổ chức chỉ đạo thực hiện chương trình, kế hoạch công tác của BCH Quận hội quyết nghị.
- Hướng dẫn, giúp và kiểm tra hoạt động của các tổ chức Hội theo đúng Điều lệ, quy chế và pháp luật.
- Quyết định hoặc đề xuất lên cấp trên khen thưởng đối với hội viên có thành tích xuất sắc và những người có công đóng góp cho hoạt động Hội.
- Xem xét và quyết định cấp Thẻ hội viên và đề xuất Thành hội xét tặng huy hiệu của Hội.
- Thay mặt Ban chấp hành giải quyết các công việc phát sinh giữa hai kỳ họp, sau đó báo cáo kết quả với Ban chấp hành tại kỳ họp gần nhất.

Điều 15. Chủ tịch và Phó Chủ tịch Hội

1. Chủ tịch Hội có quyền hạn và trách nhiệm:

- Đại diện pháp nhân của Hội trước pháp luật.
- Chủ tài khoản, quản lý tài chính và tài sản của Hội.
- Tổ chức triển khai thực hiện các Nghị quyết của Đại hội và Quyết định của Ban chấp hành, của Ban Thường vụ.
- Triệu tập và chủ trì các cuộc họp của Ban chấp hành, của Ban Thường vụ.
- Thành lập các Ban chuyên môn theo Quyết định, Nghị quyết của Ban chấp hành, Ban Thường vụ.
- Ký quyết định bổ nhiệm, bãi nhiệm các chức danh lãnh đạo các tổ chức do Hội thành lập theo Nghị quyết hoặc Quyết định của Ban Thường vụ.
- Chịu trách nhiệm trước Ban chấp hành và toàn thể hội viên về các hoạt động của Hội.
- Phê duyệt nhân sự Văn phòng Hội, Quyết định thành lập các tổ chức khác của Hội theo đề nghị của Ban chấp hành, Ban Thường vụ.

2. Các Phó Chủ tịch Hội được Chủ tịch phân công phụ trách từng phần, công việc được ủy quyền điều hành hoạt động của Ban chấp hành, Ban Thường vụ khi Chủ tịch vắng mặt và chịu trách nhiệm trước Chủ tịch và Ban chấp hành Hội. Kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện các hoạt động của các Ủy viên BCH Hội, chuẩn bị các vấn đề đưa ra Hội nghị.

Điều 16. Văn phòng Hội

1. Văn phòng Hội hoạt động theo quy chế do Ban chấp hành quy định.

2. Tổ chức bộ máy của Văn phòng Hội do Ban Thường vụ phê duyệt. Nhân sự của Văn phòng do Hội đồng tuyển dụng được Chủ tịch Hội chỉ định và phê duyệt.

3. Văn phòng có nhiệm vụ, quyền hạn sau:

- Đại diện và điều hành công việc thường xuyên của Hội theo yêu cầu của Ban chấp hành và của Ban Thường vụ.
- Quản lý hồ sơ, tài liệu của Hội.
- Xây dựng các quy chế hoạt động của Văn phòng, quy chế quản lý tài chính, tài sản của Hội trình Ban chấp hành phê duyệt.

- Định kỳ báo cáo với Ban Thường vụ, Ban chấp hành về các hoạt động của Hội.
- Soạn thảo các báo cáo hàng năm, báo cáo nhiệm kỳ của Ban chấp hành.
- Quản lý danh sách, hồ sơ và tài liệu về các tổ chức trực thuộc Hội và Hội viên.
- Chịu trách nhiệm trước Ban chấp hành và trước pháp luật về các hoạt động của Văn phòng Hội.

4. Các nhân viên của Văn phòng phải là những người có chuyên môn phù hợp làm việc theo chế độ hợp đồng lao động.

5. Kinh phí hoạt động hàng năm của Văn phòng do Chánh Văn phòng dự trù trình Ban chấp hành biểu quyết phê chuẩn.

Điều 17. Ban Kiểm tra

1. Ban Kiểm tra do Ban chấp hành bầu ra.
2. Ban Kiểm tra có nhiệm vụ và quyền hạn:
 - Kiểm tra, giám sát việc chấp hành Điều lệ và các Nghị quyết của Hội.
 - Kiểm tra các hoạt động tài chính của Hội theo quy định hiện hành.
3. Giải quyết các đơn khiếu nại, tố cáo đối với hội viên và tổ chức Hội.

Điều 18. Các tổ chức và đơn vị trực thuộc Hội

Hội có thể thành lập một số tổ chức, đơn vị hoạt động dịch vụ, tư vấn... Việc thành lập các đơn vị này đều phải tuân thủ quy định của pháp luật và phải có Nghị quyết của Ban chấp hành, Ban Thường vụ. Chủ tịch Hội chịu trách nhiệm quản lý hoạt động của các tổ chức, đơn vị trực thuộc trước pháp luật và Ban chấp hành, Ban Thường vụ.

Chương VI TÀI CHÍNH

Điều 19. Nguồn tài chính của Hội

1. Hội phí: Thu hội phí 2.000 đ/hội viên/tháng.
2. Hỗ trợ của Nhà nước (nếu có).
3. Các nguồn thu từ kinh doanh, dịch vụ... và các khoản tài trợ của tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước theo quy định của pháp luật.

Ban chấp hành Hội quy định nguyên tắc, chế độ quản lý, sử dụng nguồn tài chính của Hội theo đúng các quy định của Nhà nước. Tài chính của Hội được Ban Kiểm tra thẩm định và báo cáo hàng năm với Ban chấp hành Hội.

Chương VII

KHEN THƯỞNG VÀ XỬ LÝ VI PHẠM

Điều 20. Khen thưởng

Các hội viên, cán bộ, tổ chức của Hội có thành tích xuất sắc trong hoạt động Hội được Hội khen thưởng và đề nghị lên Hội Cựu Thanh niên xung phong thành phố, Hội Cựu Thanh niên xung phong Việt Nam và các cơ quan Nhà nước, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam quận và thành phố khen thưởng.

Điều 21. Xử lý vi phạm

Hội viên mắc sai lầm, vi phạm pháp luật hoặc hoạt động sai trái với Điều lệ, Nghị quyết của Hội tùy thuộc theo mức độ sẽ bị xử lý kỷ luật từ khiển trách, cảnh cáo đến khai trừ ra khỏi Hội.

Chương VIII

ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Điều 22. Điều lệ này có hiệu lực sau khi được Đại hội thông qua và được Ủy ban nhân dân quận 12 phê duyệt ban hành. Hội viên của Hội Cựu Thanh niên xung phong quận 12 có trách nhiệm thực hiện nghiêm chỉnh và đầy đủ các khoản đã ghi trong Điều lệ này.

Điều 23. Chỉ có Đại hội Hội viên mới có quyền sửa đổi, bổ sung điều lệ Hội với 2/3 số đại biểu tham dự tán thành và được Ủy ban nhân dân quận 12 phê duyệt mới có giá trị thi hành./.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Trần Ngọc Hồ